ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH CƠ KỸ THUẬT
HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2020-2021

TT	Lớp	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Học kỳ I năm học 2020-2021		Loại học bổng	Số tiền (đ)
					ĐHT	XLRL		
1.	K62H	17020204	Đỗ Văn Chường	19/04/1999	3.92	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
2.	K62H	17020223	Nguyễn Văn Thể	26/10/1999	3.83	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
3.	K62H	17020224	Đặng Văn Toàn	16/06/1999	3.83	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
4.	K63 H1	18020678	Nguyễn Ngọc Khang	28/06/2000	3.70	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
5.	K63 H1	18021328	Mai Văn Trung	09/01/2000	3.64	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
6.	K63 H2	18020176	Nguyễn Hồng Ánh	11/01/2000	3.62	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
7.	K63 H2	18020572	Nguyễn Việt Hoàng	04/11/2000	3.46	Xuất sắc	Giỏi	6,200,000
8.	K63 H2	18020887	Nguyễn Công Mạnh	02/01/2000	3.46	Xuất sắc	Giỏi	6,200,000
9.	K63 H1	18021149	Lại Đình Thắng	12/02/2000	3.43	Xuất sắc	Giỏi	6,200,000
10.	K63 H1	18021094	Phạm Thanh Sơn	20/03/2000	3.31	Xuất sắc	Giỏi	6,200,000
11.	K64H	19020857	Vũ Đức Thắng	16/02/2001	3.90	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
12.	K64H	19020863	Đỗ Thị Trang	16/10/2001	3.76	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
13.	K64H	19020833	Thiều Văn Khánh	22/04/2001	3.69	Tốt	Giỏi	6,200,000
14.	K65H	20020874	Trần Văn Bắc	02/09/2002	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
15.	K65H	20020907	Đỗ Thị Huyền	04/06/2002	3.62	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000

TT	Lớp	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Học kỳ I năm học 2020-2021		Loại học bổng	Số tiền (đ)
					ĐHT	XLRL		
16.	K65H	20020882	Nguyễn Khắc Dương	03/05/2002	3.70	Tốt	Giỏi	6,200,000
17.	K65H	20020904	Khổng Đức Huy	20/08/2002	3.65	Tốt	Giỏi	6,200,000
18.	K65H	20020873	Lê Xuân Bách	20/04/2002	3.62	Tốt	Giỏi	6,200,000
							Tổng cộng:	**115,100,000**
Bằng chữ: **Một trăm mười lăm triệu, một trăm nghìn đồng./.**								

Ấn định danh sách gồm 18 sinh viên./.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ
HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2020-2021

TT	Lớp	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Học kỳ I năm học 2020-2021		Loại học bổng	Số tiền (đ)
					ĐHT	XLRL		
1.	K62 M1	17020363	Phạm Văn Lực	06/02/1999	3.94	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
2.	K62 M1	17020307	Lê Văn Hồng	08/10/1998	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
3.	K62 M2	17020242	Trương Văn Bình	24/03/1999	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
4.	K62 M2	17020246	Trần Đình Chính	10/05/1998	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
5.	K62 M3	17020287	Vũ Đức Hiệp	27/01/1999	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
6.	K62 M3	17020441	Bùi Thái Trung	27/07/1999	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
7.	K62 M3	17020074	Phạm Mạnh Tuấn	22/01/1999	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
8.	K62 M1	17020285	Đàm Đình Hiệp	17/12/1999	3.90	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
9.	K62 M3	17020449	Nguyễn Hoàng Trượng	03/12/1999	3.90	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
10.	K62 M1	17020452	Hàn Văn Tuấn	31/12/1998	3.89	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
11.	K62 M2	17020339	Nguyễn Duy Khánh	23/03/1999	3.89	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
12.	K62 M1	17020413	Vi Ngọc Sơn	02/12/1998	3.87	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
13.	K62 M4	17020371	Đào Sĩ Mão	05/03/1999	3.87	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
14.	K62 M3	17020388	Lương Thị Hồng Ngọc	21/10/1999	3.83	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
15.	K63 M2	18020162	Phạm Thị Ngọc Anh	27/05/2000	3.62	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000

TT	Lớp	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Học kỳ I năm học 2020-2021		Loại học bổng	Số tiền (đ)
					ĐHT	XLRL		
16.	K63 M1	18020330	Lương Trung Đức	05/02/2000	3.54	Xuất sắc	Giỏi	6,200,000
17.	K63 M1	18020519	Đoàn Xuân Hiếu	29/01/2000	3.54	Xuất sắc	Giỏi	6,200,000
18.	K63 M2	18020028	Nguyễn Nhật Lâm	16/05/2000	3.30	Tốt	Giỏi	6,200,000
19.	K63 M1	18021114	Nguyễn Thị Minh Tâm	19/12/2000	3.28	Xuất sắc	Giỏi	6,200,000
20.	K63 M1	18020858	Lê Mạnh Long	05/09/2000	3.20	Xuất sắc	Giỏi	6,200,000
21.	K63 M2	18021443	Lê Đức Vũ	24/04/2000	3.17	Tốt	Khá	5,850,000
							Tổng cộng:	**135,100,000**
Bằng chữ: **Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm nghìn đồng./.**								

Ấn định danh sách gồm 21 sinh viên./.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA
HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2020-2021

TT	Lớp	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Học kỳ I năm học 2020-2021		Loại học bổng	Số tiền (đ)
					ĐHT	XLRL		
1.	K64 AT	19021582	Vũ Mạnh Cường	13/08/2001	3.66	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
2.	K64 AT	19021597	Bành Sơn Hoàng	30/08/2001	3.46	Tốt	Giỏi	6,200,000
3.	K65 AT	20020606	Hồ Mạnh Tiến	25/09/2002	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
4.	K65 AT	20020587	Phạm Thắng Lộc	24/05/2002	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
5.	K65 AT	20020596	Nguyễn Đình Ngọ	20/02/2002	3.80	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
6.	K65 AT	20020600	Lê Minh Tâm	03/04/2002	3.77	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
7.	K65 AT	20020574	Phạm Thành Công	28/12/2002	3.75	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
8.	K65 AT	20020609	Nguyễn Quốc Trung	28/11/2002	3.73	Xuất sắc	Xuất sắc	6,550,000
							Tổng cộng:	**52,050,000**
Bằng chữ: **Năm mươi hai triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng./.**								

Ấn định danh sách gồm 08 sinh viên./.